

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH NHAI
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 25/2022/HSST
Ngày 26 tháng 01 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH NHAI, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. *Trần Thị An*

2. *Bà Cẩm Thị Hồng Thanh*

Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Thu Hà - Thư ký Toà án huyện Quỳnh Nhai.

Đại diện VKSND huyện Quỳnh Nhai tham gia phiên tòa: Ông Lò Văn Thúc - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2022/TLST - HS ngày 06 tháng 01 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo.

1. Họ và tên: Thào Thị P; tên gọi khác: Không; sinh ngày 10/5/1982; tại: Huyện M, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản P, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Thào A L (đã chết) và bà Sùng Thị M (đã chết); Bị cáo có chồng là Mùa A C; sinh năm: 1976 và 02 con, con lớn nhất 22 tuổi, con nhỏ 15 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09 tháng 10 năm 2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Vàng A H; tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/01/1972; tại: Huyện Q, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản H, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La.; Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không; Giới tính: Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con

ông: Vàng A K (đã chết) và bà Lý Thị M (đã chết); Bị cáo có vợ là Sùng Thị M; sinh năm: 1975 và 04 con, con lớn nhất 23 tuổi, con nhỏ 15 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29 tháng 9 năm 2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 18 giờ 00 phút, ngày 29/9/2021 Tổ công tác của đội Cảnh sát hình sự kinh tế ma túy công an huyện Quỳnh Nhai đang thực hiện nhiệm vụ phòng chống ma túy tại khu vực bản H, xã M thì phát hiện tại nhà Vàng A H có dấu hiệu hoạt động phạm tội về ma túy, tổ công tác đã tiến hành đến nhà đối tượng để làm việc, qua giải thích H đã tự giác lấy từ túi quần phía sau bên phải đang mặc ra một gói nilon màu hồng giao nộp cho tổ công tác. Sau đó tổ công tác đã mời người đến chứng kiến việc mở kiểm tra đối với gói nilon trên đồng thời lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vàng A H và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa lớp nilon màu trắng có chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy do Vàng A H tự giác giao nộp (H khai nhận là Heroine).

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở, đồ vật, tài sản của Vàng A H. Kết quả khám xét tổ công tác đã phát hiện, thu giữ vật chứng gồm:

- 04 gói nilon màu hồng, bên trong các gói đều chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy, phát hiện thu giữ dưới chăn, đầu giường ngủ của vợ chồng H (H khai nhận là gói Heroine của H).

- 01 chiếc dao lam (loại dao câu râu) bằng kim loại, trên thân có chữ CROMA, phát hiện, thu giữ dưới chăn đầu giường ngủ của vợ chồng H.

Qua lời khai của H mở rộng điều tra, ngày 09/10/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai đã tiến hành khám xét người, chỗ ở, đồ vật, tài sản của Thào Thị P, sinh năm 1982, trú tại: Bản P, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La. Kết quả khám xét tổ công tác đã phát hiện thu giữ vật chứng gồm:

- 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa cục bột màu trắng nghi là ma túy, phát hiện, thu giữ trong 01 chiếc can nhựa màu trắng, tại vị trí góc nhà cạnh giường ngủ của vợ chồng Thào Thị P.

- 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa 38 viên dạng nén màu hồng nghi là ma túy, phát hiện thu giữ trong 01 chiếc can nhựa màu trắng, tại vị trí góc nhà cạnh giường ngủ vợ chồng Thào Thị P.

- 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy, phát hiện thu giữ trong túi áo khoác của Thào Thị P đang treo tại vị trí móc treo quần áo nhà kho của Thào Thị P.

- Số tiền 3.150.000 đồng (*Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*) phát hiện, thu giữ tại một chiếc túi thổ cẩm Thào Thị P đeo trước bụng.

Ngày 30/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La đã phối hợp với các Cơ quan liên quan tiến hành xét nghiệm ma túy qua nước tiểu đối với Vàng A H, kết quả H dương tính.

Ngày 09/10/2021 tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Thào Thị P, kết quả Thào Thị P âm tính và không có thai.

Ngày 30/9/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định số bột cục màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Vàng A H. Dùng cân điện tử cân số chất cục bột màu trắng trong 05 gói nilon thu giữ, kết quả như sau: Gói thứ nhất có khối lượng 4,78 gam, lấy toàn bộ 4,78 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu A1, gói thứ hai có khối lượng 0,05 gam, lấy toàn bộ 0,05 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu A2, gói thứ ba có khối lượng 0,05 gam, lấy toàn bộ 0,05 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu A3, gói thứ tư có khối lượng 0,05 gam, lấy toàn bộ 0,05 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu A4, gói thứ năm có khối lượng 0,04 gam, lấy toàn bộ 0,04 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu A5.

Tại Kết luận giám định số 1595 ngày 01/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu A1 đến A5 đều là ma túy; Loại heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 4,97 gam; loại Heroine. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 4,97 gam; loại Heroine*”. Hoàn lại 4,60 gam trong mẫu gửi giám định ký hiệu A1.

Ngày 11/10/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định số chất cục bột màu trắng và số viên nén màu hồng thu giữ của Thào Thị P. Cân số chất cục bột màu trắng trong gói nilon thứ nhất có khối lượng 5,38 gam, trích lấy 0,18 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu A1, còn lại 5,2 gam ký hiệu A4; số chất cục bột màu trắng trong gói nilon thứ hai có khối lượng 7,08 gam, trích lấy 0,21 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu A2, còn lại 6,87 gam ký hiệu A5, 38 viên nén có khối lượng 3,67 gam, trích lấy 05 viên có khối lượng 0,45 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu A3, còn lại 33 viên có khối lượng 3,22 gam ký hiệu A6.

Tại kết luận giám định số 1651 ngày 12/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu A1, A2 đều là ma túy; Loại

Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là A1=0,18 gam, A2=0,21 gam. Mẫu giám định kí hiệu A3 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,45 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 12,46 gam; loại Heroine và 3,67 gam loại Methamphetamine. Các mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại kết luận giám định số 1664 ngày 13/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “ *Số tiền 3.150.000 VNĐ (Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) gửi giám định là tiền thật*”. Hoàn lại toàn bộ đối tượng giám định.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 27/9/2021 Thảo Thị P đi bộ từ chợ P, xã N quay về nhà, khi về đến khu vực đường thuộc bản P, P gặp một người đàn ông đang đứng ở cạnh đường, qua nói chuyện người đàn ông giới thiệu tên S (*P không biết rõ họ tên, địa chỉ ở đâu*), và S nói có ma túy muốn bán cho P, P nói "*Tôi không có tiền đâu có một triệu thôi*" người đàn ông đó nói "*Đưa tôi một triệu trước cũng được, cứ cầm mang về bán thử xem có được hay không, sau này tôi xuống nhà thì tính với nhau sau*", P đồng ý. Người đàn ông lấy từ túi ra một gói ma túy được gói bằng nilon màu trắng đưa cho P. P cầm lấy gói ma túy đó và lấy số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) đưa cho người đàn ông đó. Sau đó P trở về nhà cất số ma túy vào 01 can nhựa cạnh giường ngủ của P. Khoảng 09 giờ ngày 28/9/2021, Vàng A H đi bộ từ nhà đến khu vực xã N, huyện Q để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Trên đường đi H đã hỏi một số người có bán ma túy không và được chỉ mua chỗ P. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, H đến nhà P để hỏi mua ma túy, P đồng ý bán và trích một phần Heroine rồi lấy mảnh nilon màu trắng gói lại cho H với giá 4.000.000 đồng. H cầm gói ma túy rồi đi bộ về nhà, sau khi bán ma túy cho H thì P đã chia số Heroine mua được ra làm hai phần rồi dùng các mảnh nilon màu trắng gói lại thành hai gói, P cất 01 gói cùng với túi nilon màu xanh đựng 38 viên hồng phiến ở trong can nhựa cạnh giường ngủ, gói thứ hai P cất vào túi áo khoác cất giấu ở nhà kho để bán kiếm lời. Còn Vàng A H, ngày 29/9/2021 H về đến nhà đã lấy gói ma túy ra dùng dao lam trích 01 phần ra để bên ngoài gói mảnh nilon màu trắng, bên ngoài bọc lớp nilon màu hồng cất vào túi quần phía sau bên phải đang mặc và số Heroine còn lại chia nhỏ thành 05 phần nhỏ gói lại bằng các mảnh nilon màu hồng, H đã sử dụng hết 01 gói, còn lại 04 gói H cất dưới chân đầu giường ngủ của H để sử dụng dần và bán kiếm lời.

Bản cáo trạng số: 12/CT-VKS-QN ngày 05 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai truy tố bị cáo Thảo Thị P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và bị cáo Vàng A H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Quỳnh Nhai phát biểu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với Thảo Thị P và Vàng A H về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s, m khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Thảo Thị P từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam. Ngày 09/10/2021.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Vàng A H từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam. Ngày 29/9/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Thảo Thị P và Vàng A H.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS

- *Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước*: 01 phong bì còn nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: Số tiền 3.150.000đ (*Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*);

Truy thu sung quỹ nhà nước số tiền 850.000đ của Thảo Thị P do phạm tội mà có.

- *Đề nghị tịch thu tiêu hủy*:

+ 01 phong bì còn nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: 01 chiếc dao lam bằng kim loại, trên thân có chữ CROMA, mặt sau phong bì dán đề giấy niêm phong số 005054;

+ 01 phong bì còn nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: 01 mảnh nilon màu trắng + 05 mảnh nilon màu hồng + 02 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở, mặt sau phong bì dán đề giấy niêm phong số 005057;

+ 01 phong bì còn nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: Phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở + 01 túi nilon màu trắng chứa chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu A 1, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng 4,60 gam, mặt sau phong bì dán đề giấy niêm phong số 059498;

+ 01 phong bì còn nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: 02 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ túi nilon màu xanh + 03 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở + chất cục bột màu trắng có khối lượng 12,07 gam ký hiệu A4, A5 được cho vào 02 túi nilon màu trắng hàn kín + 33 viên dạng nén màu hồng có khối lượng 3,22 gam ký hiệu A6 được cho vào 01 túi nilon màu trắng hàn kín, mặt sau phong bì dán giấy niêm phong số 005684;

+ 01 vỏ phong bì cũ gửi giám định, mặt sau phong bì dán đề niêm phong số 081238.

Án phí: Đề nghị HĐXX Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đề nghị:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thào Thị P và Vàng A H

Các bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là không oan, đúng người, đúng tội.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên Tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với các căn cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ, Kết luận giám định “*Tổng trọng lượng chất thu giữ được của Vàng A H là 4,97 gam là chất ma túy, loại chất Heroine; Tổng trọng lượng chất thu giữ được của Thào Thị P là 21,1 gam là chất ma túy, loại chất Heroine, loại Methamphetamine*”.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Vàng A H mua của bị cáo P 4,97gam ma túy và Thào Thị P đã mua, cất giữ 21,1gam và đã bán cho bị cáo H 4,97gam, loại chất Heroine và loại Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời - các bị cáo đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Xét tính chất vụ án: Vụ án xảy ra là rất nghiêm trọng, bởi lẽ ma túy là hiểm họa của cả nhân loại và của mỗi gia đình, nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm phát sinh như trộm cắp, cướp của, giết người..., gây ảnh hưởng xấu trực tiếp đến an ninh trật tự xã hội. Đặc biệt ma túy là nguyên nhân suy thoái nòi giống và làm băng hoại đạo đức, là nguyên nhân dẫn đến nhiều gia đình bố mẹ mất con, vợ mất chồng, con mất cha, anh em ruột thịt xa lánh, kinh tế gia đình lâm vào cảnh khốn khó.

Do nhiều tác hại vô cùng lớn mà ma túy mang lại cho xã hội nên Nhà nước liên tục cảnh báo và thực hiện nhiều biện pháp tuyên truyền giáo dục cho nhân dân hiểu rõ tác hại của ma túy đối với xã hội và pháp luật cũng đặc biệt nghiêm trị loại tội phạm liên quan đến ma túy.

Các bị cáo có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng lớn, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hơn nữa tội phạm về ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như vai trò phạm tội của từng bị cáo mới đảm bảo được tính răn đe, phòng ngừa chung, cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Xét vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án:

Bị cáo Thảo Thị P là người trực tiếp trao đổi mua bán ma túy chủ động liên lạc, thỏa thuận giá cả với người mua và người bán ma túy,

Bị cáo Vàng A H là người thực hiện hành vi mua ma túy với P trực tiếp nhận và cất giữ ma túy để bán kiếm lời, do đó các bị cáo phạm tội độc lập nên phải tự chịu trách nhiệm về hành vi mua bán của mình.

[3] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như xét xử các bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Vàng A H tích cực giúp đỡ cơ quan chức năng trong việc phát hiện và điều tra tội phạm là tình tiết giảm nhẹ, quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Thảo Thị P phạm tội do không hiểu biết về pháp luật, nhận thức về xã hội còn hạn chế do là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng khó khăn, bản thân bị cáo không biết chữ, bị người khác xúi giục. Đây là tình tiết được quy định tại điểm m khoản 1 Điều 51 BLHS

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù giam với mức phạt nghiêm khắc, đủ để các bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, từ đó có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung - phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: Xét thấy, hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn, không có tài sản giá trị lớn, thu nhập chính của các bị cáo từ trồng trọt. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:* Khi bắt quả tang các bị cáo và quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng liên quan đến vụ án, áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự giải quyết như sau:

- *Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 3.150.000đ (Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng)* được niêm phong trong 01 phong bì còn nguyên niêm phong;

Truy thu của bị cáo Thào Thị P số tiền 850.000đ. Đây là số tiền trong số 4.000.000đ mà P bán ma túy cho Vàng A H.

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 phong bì còn nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: 01 chiếc dao lam bằng kim loại, trên thân có chữ CROMA, mặt sau phong bì dán đề giấy niêm phong số 005054;

+ 01 phong bì còn nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: 01 mảnh nilon màu trắng + 05 mảnh nilon màu hồng + 02 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở, mặt sau phong bì dán đề giấy niêm phong số 005057;

+ 01 phong bì còn nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: Phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở + 01 túi nilon màu trắng chứa chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu A 1, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng 4,60 gam, mặt sau phong bì dán đề giấy niêm phong số 059498;

+ 01 phong bì còn nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: 02 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ túi nilon màu xanh + 03 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở + chất cục bột màu trắng có khối lượng 12,07 gam ký hiệu A4, A5 được cho vào 02 túi nilon màu trắng hàn kín + 33 viên dạng nén màu hồng có khối lượng 3,22 gam ký hiệu A6 được cho vào 01 túi nilon màu trắng hàn kín, mặt sau phong bì dán giấy niêm phong số 005684;

+ 01 vỏ phong bì cũ gửi giám định, mặt sau phong bì dán đề niêm phong số 081238.

[4] Về các vấn đề khác:

Cơ quan điều tra tiến hành xác minh đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Thào Thị P vào ngày 27/9/2021 tại khu vực bản P, xã N, huyện Q nhưng do P không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông đó, ngoài lời khai của bị can không có nguồn tài liệu chứng cứ khác, do đó không có cơ sở để mở rộng điều tra vụ án.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án–Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Thào Thị P và Vàng A H.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s, m khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Thào Thị P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt Thào Thị P 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (Ngày 09/10/2021).

2. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Vàng A H tội Mua bán trái phép chất ma túy

Xử phạt Vàng A H 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (Ngày 29/9/2021)

- Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với các bị cáo

3. Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Tịch thu sung công quỹ nhà nước: Số tiền 3.150.000đ (Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).*

Truy thu của Thào Thị P số tiền 850.000đ sung quỹ Nhà nước

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 phong bì sau khi bóc mở niêm phong, mặt sau phong bì dán đề niêm phong số 081238; 01 vỏ phong bì cũ gửi giám định.

+ 01 phong bì còn nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: 01 chiếc dao lam bằng kim loại, trên thân có chữ CROMA, mặt sau phong bì dán đề giấy niêm phong số 005054;

+ 01 phong bì còn nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: 01 mảnh nilon màu trắng + 05 mảnh nilon màu hồng + 02 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở, mặt sau phong bì dán đề giấy niêm phong số 005057;

+ 01 phong bì còn nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: Phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở + 01 túi nilon màu trắng chứa chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu A 1, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng 4,60 gam, mặt sau phong bì dán đề giấy niêm phong số 059498;

+ 01 phong bì còn nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: 02 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ túi nilon màu xanh + 03 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở + chất cục bột màu trắng có khối lượng 12,07 gam ký hiệu A4, A5 được cho vào 02 túi nilon màu trắng hàn kín + 33 viên dạng nén màu hồng có khối lượng 3,22 gam ký hiệu A6 được cho vào 01 túi nilon màu trắng hàn kín, mặt sau phong bì dán giấy niêm phong số 005684;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 24/2022 ngày 11/01/2022 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Nai, tỉnh Sơn La)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án—Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Thào Thị P và Vàng A H.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện (02);
- Công an (02);
- Trại giam;
- CCTHA Dân sự;
- THA hình sự;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hương

Các thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện (02);
- Công an (02);
- Trại giam;
- CCTHA Dân sự;
- THA hình sự;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hương

